公告本校 114-2 學年度國際專修部春季班越南錄取學生報到地點(胡志明)

CÔNG BỐ ĐỊA ĐIỂM BÁO DANH CHO SINH VIÊN VIỆT NAM TRÚNG TUYỂN HỆ CHUYÊN TU QUỐC TẾ 1+4 KỲ MÙA XUÂN NĂM HỌC 2026 **(HỒ CHÍ MINH)**

一、報到注意事項：

Các mục chú ý khi báo danh:

(一) 採現場報到為原則，錄取學生請依下列規定時間、地點辦理報到及繳交辦理簽證文件，逾時不到者視同放棄錄取資格，考生不得異議。

Theo nguyên tắc báo danh trực tiếp, sinh viên đã trúng tuyển vui lòng đến đúng địa điểm và giờ quy định để hoàn tất thủ tục nộp hồ sơ báo danh. Sinh viên đến muộn sẽ bị hủy tư cách trúng tuyển. Không có phản đối nào được chấp nhận

➢ **胡志明 Hồ Chí Minh**

- **時間 Thời gian:** AM 10:00-12:00 ngày 26 tháng 11năm 2025
- **地點 Địa điểm:** Số 15 C Cao Thắng- Phường 2- Quận 3- TP Hồ Chí Minh.

(二) 應繳文件: 本校國際專修部越南學生簽證方式以本校團體送件辦理，錄取學生報到時同時繳交簽證申辦文件。

Hồ sơ cần nộp : Hệ chuyên ban quốc tế 1+4 nhà trường sẽ xử lý thủ tục xin VISA cho sinh viên Việt Nam dưới hình thức nộp hồ sơ xin VISA theo đoàn . Sinh viên trúng tuyển đến báo danh đúng thời gian đồng thời nộp giấy tờ hồ sơ để xin VISA.

1. 「報到同意書」(一式兩聯，需家長簽章) Đơn Đồng ý báo danh (một bản gồm hai liên, cần chữ ký của phụ huynh).
2. 「繳件對照表」BẢNG ĐỐI CHIẾU NỘP HỒ SƠ BÁO
3. 護照正本 + 影印本 Hộ chiếu còn hạn trên 6 tháng BẢN GỐC + bản photo (có chữ kí của người mang hộ chiếu).
4. 辦理簽證申請表 Mẫu đơn xin visa Đài Loan có chữ ký khớp với hộ chiếu, có dán ảnh. (Kèm theo 01 ảnh chân dung size 3.5x4.5cm hoặc 4x6cm chụp trong vòng 03 tháng gần nhất, mặt sau ảnh ghi họ tên + ngày tháng năm sinh).
5. 入學通知單正本 + 影印本 Thông báo nhập học BẢN GỐC + bản photo (nhà trường cấp).
6. 語言切結書 Bản cam kết A2.
7. 畢業證書已認證蓋章影印本 Bằng tốt nghiệp THPT dịch thuật có tem lãnh sự bản photo. (Nếu sử dụng bằng tốt nghiệp tạm thời cần nộp kèm bản cam kết giải trình điểm THPT + photo bảng điểm học bạ trực tuyến (lớp 10, 11, 12) trích xuất trên hệ thống thông tin của Bộ Giáo dục + Giấy xác nhận chưa cấp bằng tốt nghiệp gốc do trường THPT cấp).
8. 歷年成績單已認證蓋章影印本 Học bạ/bảng điểm dịch thuật có tem lãnh sự bản photo.
9. 財力證明影印本 Sổ tiết kiệm bản photo (nếu đứng tên bố mẹ cần đính kèm giấy khai sinh bản photo).
10. 最近三個月內之健康檢查合格證明正本+驗血證明正本+打針證明影印本 Giấy khám sức khỏe có hiệu lực trong vòng 3 tháng BẢN GỐC + xét nhiệm máu BẢN

GỐC + phiếu tiêm bản photo.

11. 歷年成績單正本 Học bạ/bảng điểm BẢN GỐC.
12. 畢業證書正本 Bằng tốt nghiệp THPT BẢN GỐC.
13. 歷年成績單已認證蓋章正本 Học bạ/bảng điểm dịch thuật có tem lãnh sự BẢN GỐC.
14. 畢業證書已認證蓋章正本 Bằng tốt nghiệp THPT dịch thuật có tem lãnh sự BẢN GỐC.
15. 財力證明正本 Sổ tiết kiệm ngân hàng BẢN GỐC trong 6 tháng gần nhất (nếu đứng tên bố mẹ cần đính kèm giấy khai sinh BẢN GỐC).
16. 最近三個月內之健康檢查合格證明正本+打針證明正本 Giấy khám sức khỏe có hiệu lực trong vòng 3 tháng BẢN GỐC + phiếu tiêm BẢN GỐC.
17. 代收簽證費: 一般件：$66 美元 Phí thị thực (gói thường): $66 USD. (Trường hợp sử dụng bằng tốt nghiệp tạm thời phí thị thực là $50 USD).

錄取生報到以親自報到為原則，若因其他事故無法親自報到，委託他人代為辦理，請申請生填具「報到委託書」，交受託人代為辦理。
Nguyên tắc báo danh , sinh viên trúng tuyển phải đích thân trực tiếp đến báo danh và nộp hồ sơ.Nếu có sự cố không thể trực tiếp đến báo danh có thể ủy quyền cho người khác xử lý , và phải điền vào "Giấy ủy quyền báo danh" chuyển giao cho người được ủy quyền để thay thế xử lý.

二、其他 Mục khác:

本校並無委由校外機構、法人、團體或自然人辦理境外學生招生事務，學生如對於錄取報到、入學通知核發、簽證辦理、學雜費繳費等資訊有任何問題，請與我們聯繫，聯絡資訊: Trường chúng tôi không ủy quyền cho các tổ chức, pháp nhân, đoàn thể hoặc cá nhân bên ngoài xử lý các công việc tuyển sinh sinh viên quốc tế. Nếu sinh viên có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến báo danh trúng tuyển, phát hành thông báo nhập học, xử lý thị thực, thanh toán học phí phụ phí,hoặc các vấn đề khác, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi qua cổng thông tin liên lạc dưới đây:

語言別 Ngôn ngữ	單位 Đơn vị	聯絡電話 Phương thức liên lạc
華語、越南語 Tiếng Trung, Tiếng Việt	國際暨兩岸事務處 Văn Phòng hợp tác Quốc Tế International and Cross-Strait Affairs	+886-3-4515811 Ext 29003 E-MAIL： fanyiju@mail.vnu.edu.tw
華語、英語 Tiếng Trung, Tiếng Anh	教務處國際交流組 Phòng đào tạo - bộ phận giao lưu Quốc Tế Division of International Exchange, Office of Academic Affairs	+886-3-4515811 Ext 21401 E-MAIL： v2037001@cip.vnu.edu.tw